VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 61 /QĐ-VKSHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2026

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15;

- Căn cứ Luật NSNN số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14, số 56/2024/QH15; Luật số 89/2025/QH15;

- Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-VKSTC ngày 30/12/2025 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

- Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-VKSTC ngày 06/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ủy quyền phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán NSNN năm 2026 cho các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân;

- Xét đề nghị của Chánh Văn Phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện KSND thành phố Hà Nội (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Căn cứ định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2026, Chánh văn phòng có trách nhiệm tham mưu cho Lãnh đạo Viện KSND thành phố Hà Nội phân bổ, giao, điều chỉnh dự toán theo đúng các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và áp dụng cho năm ngân sách 2026. Chánh Văn phòng, Viện trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện KSND thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
- Đ/c Viện trưởng (để báo cáo);
- Cục 3 VKSND tối cao (để báo cáo);
- Sở Tài chính TP Hà Nội;
- Các đơn vị có tên tại điều 3
- Lưu VT.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Ngô Hồng Sơn

PHỤ LỤC

ĐỊNH MỨC CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 61/QĐ-VKSHN ngày 09/01/2026)

Đơn vị tính: triệu đồng
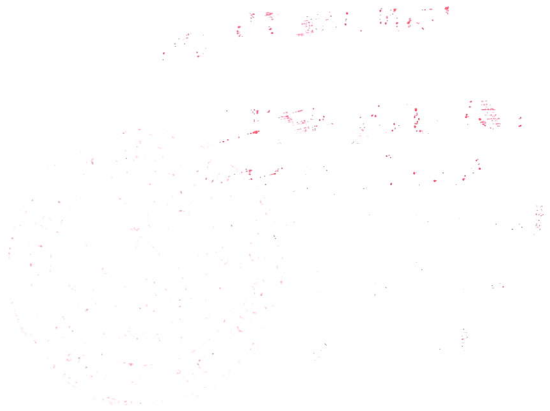
STT	ĐƠN VỊ	Chi tiêu BC đc giao (áp dụng năm 2026	ĐỊNH MỨC CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026	GHI CHÚ
1	Văn phòng Viện KSND Thành phố Hà Nội	239	57,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
2	Viện KSND khu vực 1	79	45,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
3	Viện KSND khu vực 2	67	45,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
4	Viện KSND khu vực 3	72	45,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
5	Viện KSND khu vực 4	88	45,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
6	Viện KSND khu vực 5	55	45,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
7	Viện KSND khu vực 6	61	45,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
8	Viện KSND khu vực 7	65	45,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
9	Viện KSND khu vực 8	32	52,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
10	Viện KSND khu vực 9	40	52,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
11	Viện KSND khu vực 10	30	50,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
12	Viện KSND khu vực 11	40	50,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị
13	Viện KSND khu vực 12	37	54,0	Đáp ứng tỷ lệ + - 10% định mức để phù hợp đặc điểm của đơn vị